TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH PHƯỚC** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **12**/2024/QĐST-DS	*Ninh Phước, ngày **04** tháng **3** năm **2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 199/2023/TLST-DS, ngày 06 tháng 11 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần N.

Địa chỉ: Số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Gia H – Chức vụ: Nhân viên ngân hàng thương mại cổ phần N – chi nhánh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 40 đường 16/4, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Các văn bản ủy quyền số: 01A, ngày 03/01/2023, số: 07A, ngày 03/01/2023 và số: 265 ngày 23/02/2023).

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Th, sinh năm: 1980.

2. Ông Võ Phi V, sinh năm: 1976.

Cùng cư trú: Thôn Phước An 2, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Lệ Th và ông Võ Phi V xác nhận còn nợ và đồng ý trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần N theo "Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần" số: 0434/2020/414-CV, ngày 28/02/2020 với tổng số nợ tính đến ngày 22/02/2024 là 88.495.125đ (Tám mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng), trong đó: Nợ gốc là: 76.642.000đ; Nợ lãi trong hạn là 8.295.660đ; Nợ lãi quá hạn là 3.171.319đ; Phạt chậm trả là 386.146đ.

2.2. Bà Nguyễn Thị Lệ Th và ông Võ Phi V đồng ý tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh kể từ ngày 23/02/2024 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2.3 Bà Nguyễn Thị Lệ Th và ông Võ Phi V đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản ngày 28/02/2020 để bảo đảm thi hành án; Trường hợp bà Nguyễn Thị Lệ Th và ông Võ Phi V không trả nợ hoặc trả nợ không đủ thì ngân hàng thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

2.4 Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Lệ Th và ông Võ Phi V đồng ý chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Ngân hàng thương mại cổ phần N không phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ; Bà Nguyễn Thị Lệ Th và ông Võ Phi V phải hoàn lại cho ngân hàng thương mại cổ phần N 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ do Ngân hàng thương mại cổ phần N đã nộp tạm ứng vào ngày 10/01/2024.

2.5 Về án phí: Bà Nguyễn Thị Lệ Th và ông Võ Phi V phải chịu 2.212.000đ (Hai triệu hai trăm mười hai nghìn đồng – đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N 2.080.000đ (Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000906, ngày 02 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Đương sự;
- CCTHADS huyện Ninh Phước;
- TAND tỉnh Ninh thuận;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc